

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Số: 46/2018/HSST
Ngày 07/8/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lưu Xa và ông Phan Xuân Hùng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Cán bộ Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Phượng -
Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M.

Ngày 07/8/2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện M mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HSST ngày 29/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/HSST - QĐ ngày 18/7/2018 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 08/TB - TA ngày 01/8/2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991, tại xã D, huyện M, tỉnh Hưng Yên;

Nơi cư trú: Thôn Thợ, xã D, huyện M, tỉnh Hưng Yên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12;

Con ông Vũ Văn S, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961;

Có vợ là Nguyễn Thúy N, sinh năm 1992 và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 4/2015, Công an huyện M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc;

Tạm giam từ ngày 27/02/2018; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Có mặt.

Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị D (Đã chết);

2. Cháu Nguyễn Xuân T, sinh năm 2014;

Người đại diện cho gia đình chị Nguyễn Thị D: Ông Nguyễn Xuân B (bố chồng của chị D), sinh năm 1960; Có mặt;

Người đại diện cho cháu Nguyễn Xuân T: Anh Nguyễn Ngọc S (bố của cháu T), sinh năm 1985; Có mặt;

Đều có địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện M, tỉnh Hưng Yên.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 31/12/2017, Vũ Văn Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave, S màu xanh đen, biển số 89F1-047.61 đi đến khu vực chợ Thửa thuộc xã D, huyện M, tỉnh Hưng Yên để ăn sáng. Trong quá trình ăn, Q có sử dụng rượu, bia. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô nêu trên đi trên đường quốc lộ 5A chiều đường Hà Nội – Hải Dương, sau đó rẽ vào đường Phát sáng đi theo chiều quốc lộ 5A- Đài phát sóng, khi đi đến trước cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Nguyễn Thị M sinh năm 1981 thuộc thôn D, xã P, huyện M. Lúc này, phía trước cùng chiều có chị Nguyễn Thị D điều khiển xe đạp điện phía sau chở cháu Nguyễn Xuân T sinh năm 2014 (là con của chị D) đang dừng xe trên đường. Do uống rượu say, không giữ khoảng cách an toàn nên Q điều khiển xe mô tô đâm vào phía sau xe đạp điện do chị D điều khiển làm xe mô tô và xe đạp điện đổ ra đường, Chị D, cháu T và Q đều bị ngã ra đường. Hậu quả chị D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, sau đó đã tử vong còn cháu T và Q bị thương nhẹ, xe đạp điện bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã T hành khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng mặt đường được trải nhựa bê tông phẳng của đường Phát sáng. Mặt đường rộng 6m15. Thống nhất chọn tâm cửa hàng tạp hóa Long Mười làm điểm mốc và lấy mép phải đường theo chiều đi quốc lộ 5A- Đài phát sóng làm chuẩn. Đo từ tâm cửa hàng tạp hóa Long Mười về phía đài phát sóng 1m4 là đến tâm điểm đầu vết cày xước (1) có KT (0,75x0,01)m. Đo từ điểm đầu, điểm cuối vết cày xước (1) vào mép phải đường theo chiều đi quốc lộ 5A- Đài phát sóng lần lượt là 2,38m và 2,5m. Đo từ điểm cuối vết cày xước (1) về phía Đài phát sóng 0,5m là đến tâm bánh sau xe đạp điện nằm đổ nghiêng về phía bên trái, đầu xe quay về phía Đài phát sóng, đuôi xe quay về hướng quốc lộ 5A. Đo từ tâm bánh sau và tâm bánh trước xe đạp điện vào mép phải đường theo chiều đi quốc lộ 5A- Đài phát sóng lần lượt là 2,7m và 2,4m. Đo từ tâm bánh trước xe đạp điện về phía Đài phát sóng 2,25m là tâm vùng máu tươi (2) có KT (0,4x 0,15)m. Đo từ tâm vùng máu tươi (2) vào mép phải đường theo chiều đi quốc lộ 5A- Đài phát sóng là 3,8m. Đo từ tâm bánh trước xe đạp điện về phía Đài phát sóng 1,3m là tâm bánh trước xe mô tô biển số 89F1-047.61 nằm đổ nghiêng về bên phải. Đo từ tâm bánh trước và tâm bánh sau xe mô tô biển số 89F1-047.61 vào mép phải đường theo chiều đi quốc lộ 5A- Đài phát sóng lần lượt là 2m và 0,9m. Đo từ tâm bánh sau xe mô tô biển số 89F1-047.61 về phía đài phát sóng 2,8m là tâm vùng máu tươi (3) có KT (0,3x0,9)m. Đo từ tâm vùng máu tươi (3) vào mép phải đường theo chiều đi quốc lộ 5A- Đài phát sóng là 1,8m. Xung quanh nơi xảy ra tai nạn để lại vùng nhựa vỡ có KT (8x36)m.

Biên bản khám xe mô tô biển số 89F1-047.61: Tại vị trí mặt ngoài bên trái chắn bùn bánh trước để lại vết va chạm làm tróc S, mài xước nhựa có chiều từ trước về

sau KT (16x2,5)cm, trong vết va chạm này còn dính chất S màu xanh, đen của xe L quan. Tại mặt ngoài ốp nhựa ống giảm xóc bánh trước bên trái để lại vết va chạm làm tróc S, mài xước nhựa chiều từ trước về sau KT (5x15)cm. Tại vị trí mặt ngoài ống giảm xóc bánh trước bên trái để lại vết va chạm làm sạch bụi bẩn, mài mòn kim loại chiều từ trước về sau KT (3x13)cm. Tại vị trí mặt ngoài cánh yếm bên trái để lại vết va chạm làm tróc S, mài xước, nứt vỡ nhựa có chiều từ trước về sau KT (21x19)cm. Tại vị trí đầu ngoài để chân phía trước bên trái để lại vết va chạm làm mài mòn, rách cao su KT (04x01)cm. Các dấu vết trên được xác định do va chạm với xe đạp điện để lại.

Biên bản khám xe đạp điện nhãn hiệu Monentum có dán tem ký hiệu 133M: Tại vị trí mặt ngoài tay cầm phụ phía sau bên phải để lại vết va chạm làm tróc S, mài xước kim loại chiều từ sau về trước KT (4x1,3) cm. Cụm đèn hậu, đèn xi nhan phía sau va chạm làm nứt, vỡ nhựa bật rời khỏi vị trí ban đầu. Tại vị trí mặt ngoài ống giảm xóc bánh sau bên phải để lại vết va chạm làm tróc S mài mòn kim loại chiều từ sau về trước KT (4x19)cm. Tại vị trí mặt ngoài ốc hãm trục bánh phía sau bên phải xe gắn kết với ống giảm xóc bánh sau bên phải để lại vết va chạm làm mài mòn kim loại chiều từ sau về trước KT (1,5x1,5)cm. Tại vị trí mặt ngoài phía dưới bên phải yên xe để lại vết va chạm làm mài xước da chiều từ sau về trước KT (22,5x3). Các dấu vết trên được xác định do va chạm với xe mô tô biển số 89F1- 047.61.

Ngày 31/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã quyết định trưng cầu giám định tử thi đối với chị Nguyễn Thị D. Tại biên bản khám nghiệm tử thi đối với chị D thể hiện: Tại vùng chẩm gáy bên trái, sát đường giữa, cách chân tóc gáy 6cm có vết rách da trên đám sưng nề bầm tụ máu KT (10x8)cm. Trên đám này tại vị trí cách chân tóc gáy 6,5 cm nằm trên đường giữa có vết rách da sâu sát xương KT (2x1)cm, kiểm tra vị trí này thấy tổ chức da bầm tụ máu, xương hộp sọ không bị tổn thương. Tại vùng đỉnh thái dương bên trái, cách đường giữa 7cm, cách đỉnh vành tai trái 8cm có vết rách da sâu sát xương KT (4x1,5)cm. Mổ kiểm tra tại vị trí này thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị nứt vỡ KT (1,5x 0,2)cm.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/PC54 ngày 01/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị D: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ. Thể loại chết không tự nhiên.

Cùng ngày 31/12/2017, Công an huyện M T hành đo nồng độ cồn trong người Q xác định trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,825mg/l.

Quá trình điều tra ngày 02/01/2018 Q giao nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 89F1-047.61 mang tên Vũ Văn Q.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL- HĐ ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện M, kết luận: Giá trị còn lại của các phụ tùng phải thay thế xe máy điện nhãn hiệu momemtum, loại M133 là 150.000đồng.

Sau khi tai nạn xảy ra, Vũ Văn Q đã bồi thường cho gia đình chị Nguyễn Thị D tổng số tiền 110.000.000đồng. Đại diện gia đình là ông Nguyễn Xuân B (là bố chồng của chị D) được gia đình ủy quyền đã nhận đủ số tiền trên. Ngoài ra ông B

còn yêu cầu Q bồi thường thêm tiền mai táng phí cho chị D là 50.000.000 đồng, Q nhất trí bồi thường.

Đối với cháu Nguyễn Xuân T chỉ bị thương tích nhẹ, người đại diện hợp pháp cho cháu T đã từ chối giám định thương tích và không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe đạp điện do chị D sử dụng bị tai nạn là tài sản hợp pháp của vợ chồng chị D. Ngày 08/2/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp điện trên cho gia đình chị D. Đại diện gia đình là ông Nguyễn Xuân B nhận lại tài sản và tự nguyện không yêu cầu Q phải bồi thường thiệt hại về xe.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89F1-047.61, đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Văn Q. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Q. Đến nay Q có yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô trên.

Quá trình điều tra, Vũ Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT - VKSMH ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội D bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

+ Người đại diện cho gia đình bị hại và người đại diện cho cháu Nguyễn Xuân T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp chi phí mai táng cho chị D là 50.000.000 đồng;

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Căn cứ Điểm a và điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Q 03 năm 06 tháng - 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 27/02/2018;

Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Q 01 chiếc xe mô tô Honda loại Wave, S màu xanh đen BKS 89F1 - 047.61 đang quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Văn Q đang quản lý tại hồ sơ vụ án;

Bị cáo Vũ Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo về việc sáng ngày 31/12/2017 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 89F1 - 047.61 đến gặp bạn tại quán ăn tại khu vực chợ Thửa, thuộc xã D, huyện M, tỉnh Hưng Yên; tại đây bị cáo cùng các bạn uống rượu dẫn đến bị

cáo bị say rượu phải về trước; bị cáo điều khiển xe mô tô nói trên đi theo quốc lộ 5A chiều Hà Nội - Hải Dương, nhưng do bị say rượu nên bị cáo không biết mình định đi đâu, đang điều khiển xe trên đường thì xảy ra va chạm giao thông, về nguyên nhân, diễn biến của vụ tai nạn thì bị cáo không nhớ, bị cáo được gia đình đưa đi khâu vết thương ở đầu. Tuy nhiên, căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, các dấu vết để lại trên các xe mô tô BKS 89F1 - 057.61 và xe đạp điện được mô tả trong Biên bản khám phương tiện, Biên bản khám nghiệm, bản ảnh tử thi, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của bị cáo, Kết luận giám định, lời khai của các người làm chứng là anh Ninh Văn L, chị Nguyễn Thị M, chị Đỗ Thị H, Biên bản mở niêm phong và cho người liên quan là bị cáo xem nội dung đoạn video được sao chép từ camera được lắp tại nhà ở của vợ chồng anh Ninh Văn L ghi nhận hình ảnh có liên quan tới vụ tai nạn giao thông, Biên bản đo nồng độ cồn đối với bị cáo cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 57 phút ngày 31/12/2017, tại đường Phát sáng, chiều quốc lộ 5A - Đài phát sóng, thuộc thôn D, xã P, huyện M, tỉnh Hưng Yên, Vũ Văn Q không có Giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô BKS 89F1 - 047.61 trong tình trạng sử dụng rượu mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,825mg/1lít khí thở, do không giữ khoảng cách an toàn, nên đã đâm vào phía sau xe đạp điện do chị Nguyễn Thị D điều khiển phía sau chở cháu Nguyễn Xuân T đang dừng xe phía trước cùng chiều. Hậu quả, chị D bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện sau đó bị tử vong, cháu T bị thương tích nhẹ, xe đạp điện bị hư hỏng với giá trị thiệt hại được xác định là 150.000 đồng. Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe đạp điện do chị D điều khiển đang tham gia giao thông phía trước cùng chiều đã vi phạm quy định về tốc độ và khoảng cách tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân dẫn đến xe mô tô của bị cáo đâm vào phía sau xe đạp điện của chị D, hậu quả làm chị D bị tử vong, cháu T bị thương tích nhẹ, xe đạp điện bị hư hỏng, đã thỏa mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có Giấy phép lái xe theo quy định và nồng độ cồn trong hơi thở là 0,825mg/lít đã vượt quá mức quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tới các quy tắc giao thông đường bộ là nguyên nhân gây tai nạn, dẫn đến thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, hành vi này của bị cáo không chỉ gây ra sự mất mát không gì có thể bù đắp cho gia đình chị D, gây tổn

thương cơ thể cho cháu T, mà còn gây tâm lý lo lắng cho những người tham gia giao thông khác. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật nói chung và ý thức tuân thủ quy tắc về giao thông nói riêng, đồng thời cũng là bài học đối với người dân khi tham gia giao thông.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã đến thăm hỏi, động viên, chia sẻ mất mát đối với gia đình người bị hại, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về những tình tiết liên quan đến vụ tai nạn mà bị cáo nhận thức được, có thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; nguyên nhân dẫn đến tai nạn cũng có một phần lỗi của người bị hại do đã dừng xe đột ngột trên đường giao thông, mà không thực hiện việc dừng xe sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình, đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ; tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 110.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp chi phí mai táng cho chị D là 50.000.000 đồng, tuy nhiên tại phiên tòa, đại diện cho gia đình bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này, nên không đặt ra giải quyết.

[4] Vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave BKS 89F1 - 047.61 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Vũ Văn Q là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo Q.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ;

2. Căn cứ: Điểm a và điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 27/02/2018;

4. Vật chứng: Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Q 01 chiếc xe mô tô Honda loại Wave, S màu xanh đen BKS 89F1 - 047.61 đang quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Văn Q đang quản lý tại hồ sơ vụ án;

5. Án phí: Bị cáo Vũ Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo, đại diện cho gia đình bị hại và đại diện cho cháu Nguyễn Xuân T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo; Bị hại;
- Các đương sự:
Lưu VP;
Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Trọng